

Bản án số: 154/2020/HS-ST

Ngày 28 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Môn
2. Ông Trần Đình Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2020/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn A, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Kỳ; Tại: B; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 02, hẻm 14, ngách 17, ngõ 170, đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1965 (đã chết). Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có

- Tiền án:

+ Tại bản án số 46/2010/HSST ngày 28/4/2010, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2010.

+ Tại bản án số 19/2013/HSPT ngày 27/12/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2012, Tổng tài sản trộm cắp có giá trị 7.500.000 đồng.

+ Tại bản án số 112/2015/HSPT ngày 16/7/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2014, Tổng tài sản trộm cắp có giá trị 1.079.500 đồng.

+ Tại bản án số 137/2015/HSST ngày 20/10/2015, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2015, Tổng tài sản trộm cắp có giá trị 900.000 đồng.

+ Tại bản án số 168/2017/HSST ngày 29/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2017, tổng tài sản trộm cắp có giá trị là 1.634.000 đồng. Ra trại ngày 20/5/2018.

+ Tại bản án số 144/2018/HSST ngày 18/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2018, tổng tài sản trộm cắp có giá trị là 670.000 đồng. Ra trại tháng 02/2019.

+ Tại bản án số 124/2019/HSST ngày 13/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2019, tổng tài sản trộm cắp có giá trị là 1.660.000. Ra trại ngày 12/04/2020.

- Tiền sự: Không

Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Bà Dương Thị L, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 23, ngõ 50, đường Ca, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang

2. Anh La Trung Ng, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ Đ, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ngõ 389, đê C, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

4. Anh Nguyễn Đức Sản, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà 06, ngõ 3, đường H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

5. Ông Hồ Văn H– Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV M Bắc Giang (Vắng mặt)

Địa chỉ: Lô 10, cụm công nghiệp Thọ Xương, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

6. Anh **Vũ Minh Đ**, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: **Số nhà 912, đường L, phường D**, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A, sinh năm 1988 trú tại số nhà 02, hẻm 14, ngách 17, ngõ 170, đường G, tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy, có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, A đi bộ từ nhà qua các tuyến đường thành phố Bắc Giang, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực có nhà ba tầng đang xây dựng tại số 5A, đường Ng4, phường Ng, thành phố B của bà Dương Thị L, sinh năm 1958, trú tại số nhà 23, ngõ 50, đường C, thành phố B, lúc này trời tối, xung quanh không có ai, A quan sát thấy cửa chính tầng một nhà bà L khóa ngoài, tầng hai chưa lắp cửa, trước nhà có trồng cây xanh, cành cây sát ban công tầng hai. A trèo cây lên ban công tầng hai vào nhà bà L thì thấy tại gian phòng phía trước có 01 bó dây điện vỏ màu vàng gồm 02 đoạn khác nhau, 01 bó dây điện màu xanh trắng gồm 04 đoạn khác nhau, 01 chiếc máy cắt loại cầm tay nhãn hiệu HCC, 01 máy khoan vít cầm tay nhãn hiệu JV- TECH, 01 máy bắn cốt nhãn hiệu KCC và 01 máy cắt đẩy gạch. An trộm cắp số tài sản trên mang ra ngoài ban công tầng hai rồi dùng dây nhựa có sẵn ở công trình buộc số tài sản trộm cắp được thả xuống vị trí vỉa hè trước cửa căn nhà để tránh gây tiếng động. Sau đó A trèo xuống theo lối cũ và nhặt 01 chiếc bao tải dứa rồi cho dây điện, máy cắt, máy khoan vít, máy bắn cốt vào trong bao để ở vỉa hè đối diện, còn máy cắt đẩy gạch A cất giấu ở trước cửa nhà đang xây dựng rồi lấy một thanh gỗ che lại. A đi bộ ra đường Hùng Vương, khu vực gần Trung tâm tiệc cưới Đại Hoàng Sơn sau đó gọi cho anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978, trú tại ngõ 389, đề C, phường L, thành phố B là lái xe taxi quen biết từ trước đến đón. Khoảng hơn 5 phút sau anh Quỳnh đi xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Gand I10, màu xanh, biển kiểm soát 98A-148.90 đến thì A lên xe chỉ đường cho anh Q. Khi đến nơi, A bảo anh Q mở cốp phía sau xe rồi A bê bao tải dứa đựng số tài sản trộm cắp cùng 01 máy cắt đẩy gạch cất vào trong cốp xe. Sau đó A bảo anh Q chở đến khu vực phường D, thành phố B. Khi đi đến đường L, đoạn gần quán Phở Vt thì A bảo anh Q cho xuống xe về nhà. Do không có tiền trả tiền xe taxi 174.000 đồng nên A đã thỏa thuận gán cho anh Q 01 máy khoan, 01 máy cắt và bảo anh Q đưa thêm cho A số tiền 200.000 đồng. Anh Q không biết đó là tài sản do A trộm cắp nên đã đồng ý. Lúc này khoảng 05 giờ sáng ngày 08/5/2020, An gọi điện thoại cho anh Vũ Minh Đ, sinh năm 1986, trú tại Số nhà 912, đường L, phường D, thành phố B làm nghề thu mua sắt vụn và nhờ Q chở số tài sản còn lại đến cửa hàng của anh Đ. Sau đó A đi bộ về nhà ngủ. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, A đi bộ sang cửa hàng của anh Đ thỏa thuận bán cho anh Đ số tài sản gồm 01 bó dây điện vỏ màu vàng, 01 bó dây điện vỏ màu xanh trắng, 01 máy bắn cốt nhãn hiệu KCC và 01 máy cắt đẩy gạch được tổng số tiền 450.000 đồng, A khai đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/5/2020, bà Dương Thị L có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang.

Ngày 09/5/2020, Nguyễn Văn A đến cơ quan Công an thành phố Bắc Giang đầu thú. Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn A thu giữ: 01 đôi giày lười bằng vải màu xám, nhãn hiệu ELIA; 01 quần bò Jean màu xanh đã qua sử dụng và 01 áo sơ mi dài tay sọc kẻ màu xanh.

Ngày 09/5/2020, anh Nguyễn Văn Q đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 chiếc máy cắt, loại cầm tay, nhãn hiệu HCC, trên thân máy có ký hiệu chữ MOD:9533L, vỏ tay cầm bằng nhựa màu xanh đen, có gắn dây điện màu đen dài 2,2 mét, máy cũ đã qua sử dụng; 01 máy khoan, loại cầm tay, nhãn hiệu JV-TECH, Japan Technology, vỏ bằng nhựa màu xanh, có gắn dây điện màu đen dài 2,1 mét, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50S, vỏ màu đen, có số Imei 1: 358193100559856/01, số Imei 2: 358194100559854/01. Anh Nguyễn Đức S, sinh năm 1984, trú tại số nhà 06, ngõ 3, đường H, phường H, thành phố Bắc Giang là người lái chung xe taxi với Quỳnh đã tự nguyện giao nộp 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 biển kiểm soát 98A-148.90 và giấy tờ xe cho Cơ quan điều tra.

Ngày 10/5/2020, anh Vũ Minh Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra:

- 01 đoạn dây điện nhãn hiệu SINO VANLOCK ELECTRIC, loại dây 2x2,5 có chiều dài 20 mét, một đầu gắn ổ điện cắm 3 chân, màu đỏ vàng, một đầu phích cắm 2 chân bằng nhựa màu trắng;

- 01 đoạn dây điện nhãn hiệu LIOA ELECTRIC, loại dây 2 x 0,7 mm, có chiều dài 15 mét, một đầu gắn ổ điện cắm 3 chân màu trắng đen, một đầu gắn phích cắm 2 chân bằng nhựa màu trắng;

- 04 đoạn dây điện màu xanh trắng nhãn hiệu ELECTRIC, chiều dài các đoạn lần lượt là 11 mét, 10 mét, 6 mét, 4 mét, đều có đặc điểm là một đầu gắn đui bóng đèn bằng nhựa màu trắng;

- 01 máy bắn cốt vỏ màu xanh đen nhãn hiệu KCC;

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Vũ Minh Đ những đồ vật tài sản gồm: 01 máy cắt sắt nhãn hiệu BOSCH và 01 mô tơ máy cầu loại 1,5KW, trên nắp chụp ổ điện có ký hiệu chữ SHENG XIANG; 01 cuộn dây điện vỏ nhựa màu vàng loại 2 x 4, nhãn hiệu dây cáp điện Trần Phú, có số lượng là 58 mét; 01 máy khoan ốc vít nhãn hiệu DCA Z1J-FF02-13, vỏ nhựa màu xanh đen; 01 máy cắt gạch bằng kim loại có tay cầm đẩy sơn màu đỏ, gắn mác BSA, trên bề mặt có bấm dính vữa xi măng.

Ngày 09/5/2020, Cơ quan điều tra đã cho anh Nguyễn Văn Q nhận dạng qua ảnh. Kết quả Q nhận dạng được người mà Q đón và nhận chở hộ 01 chiếc bao dứa và khung sắt đến cửa hàng thu mua sắt vụn trên đường Lê Lợi ngày 08/5/2020 là Nguyễn Văn A, nhận dạng được người đã bê chiếc bao dứa và khung sắt trong cốp xe taxi vào cửa hàng là Vũ Minh Đ.

Ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Văn A xác định hiện trường, kết quả An đã xác định đúng vị trí nơi trộm cắp tài sản ngày 08/5/2020 tại nhà bà L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 264/KL-HĐĐG ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 đoạn dây điện vỏ màu vàng, nhãn hiệu SINO VANLOCK ELECTRIC, loại dây 2x2.5 có chiều dài 20 mét, một đầu gắn ổ cắm điện 03 chân bằng nhựa màu đỏ vàng, một đầu gắn phích cắm 02 chân bằng nhựa màu trắng. Dây cũ, đã qua sử dụng, có trị giá 11.000đồng/1m x 20m = 220.000 đồng.

- 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu LIOA ELECTRIC, loại dây 2x0.7mm², có chiều dài 15 mét, một đầu gắn ổ cắm điện 03 chân bằng nhựa màu trắng-đen, một đầu gắn phích cắm 02 chân bằng nhựa màu trắng. Dây cũ, đã qua sử dụng, có trị giá 4.000 đồng/1m x 15m= 60.000 đồng.

- 04 đoạn dây điện màu xanh trắng, nhãn hiệu ELECTRIC, có chiều dài các đoạn lần lượt là 11 mét, 10 mét, 06 mét, 04 mét, đều có đặc điểm một đầu gắn đuôi bóng đèn bằng nhựa màu trắng. Dây cũ, đã qua sử dụng, có tổng trị giá 70.000 đồng.

- 01 máy bắn cốt, vỏ màu xanh đen, nhãn hiệu KCC, máy cũ đã qua sử dụng có trị giá 900.000 đồng.

- 01 máy cắt, loại máy cầm tay, nhãn hiệu HCC, trên thân máy có ký hiệu chữ “MOD: 9533C”, vỏ tay cầm bằng nhựa màu xanh đen, có gắn dây điện màu đen dài 2,2 mét, máy cũ đã qua sử dụng, có trị giá 500.000 đồng.

- 01 máy khoan, loại máy cầm tay, nhãn hiệu JV-TECH, Japhan Technology, vỏ bằng nhựa màu xanh, có gắn dây điện màu đen dài 2,1 mét, máy cũ đã qua sử dụng, có trị giá 350.000 đồng.

- 01 máy cắt dây gạch kim loại, có một thanh cần trượt sơn màu đỏ, tay cầm màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, có trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn A trộm cắp ngày 08/5/2020 là 3.100.000 đồng.

Ngày 04/6/2020, Cơ quan điều tra đã cho bà Dương Thị L nhận dạng qua ảnh đối với số tài sản Cơ quan điều tra thu giữ của anh Quỳnh và anh Đông, kết quả bà L nhận ra được tất cả tài sản bị trộm cắp ngày 08/5/2020 theo đơn trình báo.

Ngày 27/7/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại bà L tài sản bị trộm cắp, đến nay bà L không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với số tài sản thu giữ tại nhà anh Đ còn lại gồm: 01 cuộn dây điện vỏ nhựa màu vàng loại 2 x 4, nhãn hiệu dây cáp điện Trần Phú, có số lượng là 58 mét; 01 máy khoan ốc vít nhãn hiệu DCA Z1J-FF02-13, vỏ nhựa màu xanh đen Đ khai là thuộc sở hữu Đ còn 01 máy cắt sắt nhãn hiệu BOSCH và 01 mô tơ máy cưa loại 1,5KW, trên nắp chụp ổ điện có ký hiệu chữ SHENG XIANG là do Đ mua của A đem đến bán ngày 01/5/2020.

Ngày 10/5/2020, Cơ quan điều tra tiếp nhận đơn của anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang trình báo Công an thành phố Bắc Giang về việc ngày 01/5/2020 bị kẻ gian trộm cắp tài sản gồm:

01 máy cắt sắt nhãn hiệu Bosch màu sơn xanh, đế bằng sắt hình chữ nhật màu đen, máy cũ; 01 máy mô tơ cầu do Trung Quốc sản xuất, công suất 1,5KW, trên máy có ký hiệu chữ Trung Quốc, máy cũ; 02 cuộn dây điện nhãn hiệu Korea màu đen, trong đó 01 cuộn dài 30m, 01 cuộn dài 20 m đều có kích thước 2x2,5mm, một đầu dây gắn ổ cắm, một đầu dây gắn phích cắm, dây điện cũ; 01 máy cắt cầm tay màu đỏ; 01 máy bơm thả tôm do Trung Quốc sản xuất, công suất 0,37KW, trên máy có ký hiệu chữ Trung Quốc, máy cũ, tất cả đều đã qua sử dụng để tại nhà đang xây dựng ở Lô số 25, LK 23, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang của anh La Trung Ng, sinh năm 1976, trú tại tổ Đ, phường X, thành phố B, khu vực phía sau Siêu thị Big C Bắc Giang.

Ngày 19/7/2020, Cơ quan điều tra đã cho anh Nguyễn Văn Th nhận dạng qua ảnh đối với 01 máy cắt sắt nhãn hiệu BOSCH và 01 mô tơ máy cầu loại 1,5KW, trên nắp chụp ổ điện có ký hiệu chữ SHENG XIANG do anh Vũ Minh Đ giao nộp, kết quả anh Thu nhận ra đó là số tài sản bị trộm cắp ngày 01/5/2020.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn A không thừa nhận hành vi trộm cắp 01 máy cắt sắt nhãn hiệu BOSCH và 01 mô tơ máy cầu loại 1,5KW, trên nắp chụp ổ điện có ký hiệu chữ SHENG XIANG của anh Th và không bán cho anh Đ số tài sản trên. Cơ quan điều tra đã cho A và anh Đ đối chất, kết quả các bên giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của anh Đ, không có căn cứ nào khác nên không có căn cứ chứng minh Nguyễn Văn A trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn Th ngày 01/5/2020. Cơ quan điều tra trả lại cho anh Th 01 máy cắt sắt nhãn hiệu BOSCH và 01 mô tơ máy cầu loại 1,5KW, trên nắp chụp ổ điện có ký hiệu chữ SHENG XIANG, đến nay anh Th không có yêu cầu bồi thường gì.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn A khai nhận ngoài hành vi trộm cắp tài sản ngày 08/5/2020 nêu trên thì A còn thực hiện hành vi trộm cắp các đoạn dây điện vào đêm ngày 30/4/2020 và rạng sáng ngày 01/5/2020 tại nhà đang xây dựng ở khu vực sau Siêu thị Big C Bắc Giang thuộc địa bàn xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang. Sau đó An gọi taxi của anh Q chở các đoạn dây điện đem bán cho anh Vũ Minh Đ được số tiền 200.000 đồng và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 07/7/2020, Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Văn A xác định vị trí ngôi nhà mà An trộm cắp tài sản và vị trí nơi cất giấu 02 bao tải chứa đựng tài sản trộm cắp được vào đêm 30/4/2020 rạng sáng ngày 01/5/2020. Kết quả A đã chỉ vị trí nơi trộm cắp tài sản là 02 ngôi nhà liền kề trên đường H, khu đô thị phía Nam thuộc địa phận xã T, thành phố B và vị trí cất giấu số tài sản trộm cắp được là tại cột đèn L3-11B phía sau Siêu thị Big C Bắc Giang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm việc với chủ của 02 ngôi nhà trên là chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1990, trú tại số nhà 31, đường HH, xã T, thành phố Bắc Giang (nhà 7 tầng đã hoàn thiện) và ông Lưu Xuân Đ, sinh năm 1967 (nhà 4 tầng đang xây dựng). Kết quả vào đêm 30/4/2020 và 01/5/2020, gia đình chị V và ông Đ không bị mất trộm bất cứ tài sản gì..

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Minh Đ khai nhận có mua các đoạn dây do A đem đến bán vào ngày 01/5/2020. Sau đó anh Đ đã bán lại cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Do quá trình điều tra không xác định được bị hại nên không đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Văn A đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là đoạn dây điện vào đêm 30 tháng 4 rạng sáng ngày 01/5/2020.

Đối với anh Nguyễn Văn Q có hành vi chở A đi bán tài sản và nhận 02 tài sản của Agán trả tiền taxi, nhưng không biết đó là tài sản do A trộm cắp mà có nên anh Q không vi phạm pháp luật. Đối với chiếc xe ô tô 98A-148.90, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Hồ Văn H- Giám đốc Công ty TNHH MTV M Bắc Giang. Ngày 18/5/2020, Cơ quan điều tra đã trả cho anh H chiếc xe ô tô trên cùng giấy tờ xe. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50S, là tài sản của Q, ngày 27/7/2020, Cơ quan điều tra đã trả cho Q. Đến nay, anh Q không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với anh Vũ Minh Đ có hành vi mua tài sản do Nguyễn Văn A đem bán nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên anh Đ không vi phạm pháp luật. Đối với 01 cuộn dây điện vỏ nhựa màu vàng loại 2 x 4, nhãn hiệu dây cáp điện Trần Phú, có số lượng là 58 mét và 01 máy khoan ốc vít nhãn hiệu DCA Z1J-FF02-13, vỏ nhựa màu xanh đen xác định là của anh Vũ Minh Đ, ngày 28/7/2020, anh Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại Bản cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt:
 - Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/5/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.
3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

5. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giày lười bằng vải màu xám, nhãn hiệu ELIA; 01 quần bò Jean màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay sọc kẻ màu xanh. Trả bị cáo số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen, số IMEI: 980011007887947 và 980011007929947, gắn số sim 0334583433 nhưng tạm giữ nhưng để đảm bảo thi hành án.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, tại ngôi nhà đang xây dựng của bà Dương Thị L ở địa chỉ số 5A, đường Ng4, phường N, thành phố B, Nguyễn Văn A trộm cắp của bà L 01 đoạn dây điện vỏ màu vàng, nhãn hiệu SINO VANLOCK ELECTRIC; 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu LIOA ELECTRIC; 04 đoạn dây điện màu xanh trắng, nhãn hiệu ELECTRIC; 01 máy bắn cốt, vỏ màu xanh đen, nhãn hiệu KCC, máy cũ đã qua sử dụng có trị giá 900.000 đồng; 01 máy cắt, loại máy cầm tay, nhãn hiệu HCC; 01 máy khoan, loại máy cầm tay, nhãn hiệu JV-TECH; 01 máy cắt đẩy gạch kim loại. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 3.100.000 đồng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo hết sức liều lĩnh và táo bạo; bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản để bán lấy tiền nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2019, bị cáo A bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại

bản án sơ thẩm số 124/2019/HSST ngày 13/8/2019. Bị cáo đã chấp hành xong bản án này vào ngày 12 tháng 4 năm 2019 nhưng chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, đến ngày 08/5/2020 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, thuộc tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về hình sự nhưng không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục và coi thường pháp luật. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết do bị hại không yêu cầu.

[10] Đối với tài sản bị cáo khai đã trộm cắp được tại ngôi nhà đang xây dựng ở khu vực sau Siêu thị Big C Bắc Giang thuộc địa bàn xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang. Ngày 07/7/2020 Cơ quan điều tra đã cho bị cáo xác định vị trí ngôi nhà mà bị cáo trộm cắp, xác minh truy tìm bị hại nhưng không xác định được nên không đủ căn cứ chứng minh bị cáo Nguyễn Văn A đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là đoạn dây điện vào đêm 30 tháng 4 rạng sáng ngày 01/5/2020.

[11] Đối với anh Nguyễn Văn Q, anh Vũ Minh Đ không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên anh Q, anh Đ không vi phạm pháp luật

[12] Về vật chứng:

[12.1] Đối với 01 đôi giày lười bằng vải màu xám, nhãn hiệu ELIA; 01 quần bò Jean màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay sọc kẻ màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12.2] Trả bị cáo số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen, số IMEI: 980011007887947 và 980011007929947, gắn số sim 0334583433 nhưng tạm giữ nhưng để đảm bảo thi hành án.

[13] Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[14]. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án là phù hợp với quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 03 (Ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/5/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày lười bằng vải màu xám, nhãn hiệu ELIA; 01 quần bò Jean màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay sọc kẻ màu xanh

- Trả bị cáo số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen, số IMEI: 980011007887947 và 980011007929947, gắn số sim 0334583433 nhưng tạm giữ nhưng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.”

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hà